

Số: 94/KH-UBND

*Tuyên Quang, ngày 03 tháng 6 năm 2021*

## **KẾ HOẠCH**

### **Thực hiện nhiệm vụ phổ cập giáo dục, xóa mù chữ giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang**

Căn cứ Luật Giáo dục ngày 14 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Chỉ thị số 10-CT/TW ngày 05 tháng 12 năm 2011 của Bộ Chính trị về phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi, củng cố kết quả phổ cập giáo dục tiểu học và trung học cơ sở, tăng cường phân luồng học sinh sau trung học cơ sở và xóa mù chữ cho người lớn;

Căn cứ Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04 tháng 11 năm 2013 của Ban chấp hành Trung ương Đảng (khóa XI) về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế;

Căn cứ Nghị định số 20/2014/NĐ-CP ngày 24 tháng 3 năm 2014 của Chính phủ về phổ cập giáo dục, xóa mù chữ;

Căn cứ Nghị định số 71/2020/NĐ-CP ngày 30 tháng 6 năm 2020 của Chính phủ về Quy định lộ trình thực hiện nâng trình độ chuẩn được đào tạo của giáo viên mầm non, tiểu học, trung học cơ sở;

Căn cứ Quyết định số 489/QĐ-TTg ngày 08 tháng 4 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ về ban hành Kế hoạch thực hiện Kết luận số 49-KL/TW ngày 10 tháng 5 năm 2019 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 11-CT/TW ngày 13 tháng 4 năm 2007 của Bộ Chính trị khoá X về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác khuyến học, khuyến tài xây dựng xã hội học tập;

Căn cứ Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Tuyên Quang lần thứ XVII nhiệm kỳ 2020-2025;

Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ phổ cập giáo dục, xóa mù chữ giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang như sau:

#### **I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

**1.** Kế thừa kết quả và kinh nghiệm công tác phổ cập giáo dục (PCGD), xóa mù chữ (XMC); bảo đảm tính liên tục và hệ thống của công tác phổ cập giáo dục, xóa mù chữ.

2. Tiếp tục đề ra các giải pháp khả thi đảm bảo duy trì bền vững và nâng cao chất lượng PCGD các cấp học; duy trì, nâng cao chất lượng xóa mù chữ.

3. Tăng cường sự phối hợp giữa các cấp, các ngành với ngành giáo dục trong việc thực hiện nhiệm vụ PCGD, XMC.

## **II. MỤC TIÊU**

### **1. Mục tiêu chung**

Từng bước nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa. Duy trì và nâng cao chất lượng PCGD mầm non cho trẻ 5 tuổi, PCGD tiểu học mức độ 2 trở lên, PCGD trung học cơ sở mức độ 2 trở lên; XMC mức độ 2 và ngăn chặn tái mù chữ ở người lớn.

### **2. Mục tiêu cụ thể**

#### **2.1. Mục tiêu đến năm 2025**

##### **2.1.1. Đối với PCGD mầm non cho trẻ 5 tuổi**

Duy trì 7/7 huyện, thành phố đạt chuẩn PCGD mầm non cho trẻ 5 tuổi, với các chỉ tiêu cụ thể:

- Tỷ lệ huy động trẻ em 5 tuổi đi học: 100%; tỷ lệ trẻ em 5 tuổi được học 2 buổi/ngày: Trên 95% đối với xã đặc biệt khó khăn, vùng cao; 100% đối với xã còn lại; tỷ lệ trẻ 5 tuổi hoàn thành Chương trình giáo dục mầm non (mẫu giáo 5-6 tuổi): trên 90% đối với xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn; trên 95% đối với các xã còn lại; 100% số trẻ 5 tuổi dân tộc thiểu số ra lớp được chuẩn bị tiếng Việt trước khi vào lớp 1; tỷ lệ trẻ 5 tuổi đi học chuyên cần: Trên 90% đối với xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn; trên 95% đối với xã còn lại; tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng thể thấp còi (chiều cao theo tuổi): dưới 10%.

- Giáo viên dạy lớp 5 tuổi đủ số lượng theo quy định hiện hành; trên 98% giáo viên dạy lớp mầm non 5 tuổi đạt chuẩn trở lên về trình độ đào tạo theo quy định của Luật Giáo dục năm 2019.

- 100% các trường có đủ phòng học cho lớp mầm non 5 tuổi theo quy định; 100% các lớp mầm non 5 tuổi có đủ đồ dùng, đồ chơi, thiết bị dạy học tối thiểu theo quy định; ở vùng thuận lợi có thêm các bộ đồ chơi, phần mềm trò chơi ứng dụng công nghệ thông tin, làm quen với máy tính để học tập; trường học an toàn, xanh, sạch, đẹp, có nguồn nước sạch và hệ thống thoát nước, có nhà bếp, công trình vệ sinh đủ và đạt yêu cầu, có đủ đồ chơi ngoài trời.

##### **2.1.2. Đối với PCGD tiểu học**

Duy trì 4/7 huyện đạt chuẩn PCGD tiểu học mức độ 2; phấn đấu 3/7 huyện, thành phố đạt chuẩn PCGD tiểu học mức độ 3; tỉnh Tuyên Quang đạt chuẩn PCGD tiểu học mức độ 2, với các chỉ tiêu cụ thể:

- Huy động 100% trẻ 06 tuổi vào học lớp một, tỷ lệ trẻ 11 tuổi hoàn thành chương trình tiểu học đạt trên 96%; tỷ lệ trẻ 11-14 tuổi hoàn thành chương trình tiểu học hàng năm đạt trên 98%.

- Đảm bảo tỷ lệ giáo viên/lớp theo quy định, duy trì ổn định về số lượng, đồng bộ về cơ cấu; trên 80% giáo viên đạt chuẩn và trên chuẩn trình độ đào tạo theo quy định của Luật Giáo dục năm 2019.

- 100% các xã, phường, thị trấn đạt chuẩn PCGD tiểu học mức độ 2, phân đầu toàn tỉnh có trên 85% số xã, phường, thị trấn đạt chuẩn PCGD tiểu học mức độ 3.

### *2.1.3. Đối với PCGD trung học cơ sở*

Duy trì 7/7 huyện, thành phố đạt chuẩn PCGD THCS mức độ 2; phân đầu 01 huyện, thành phố đạt chuẩn PCGD THCS mức độ 3, với các chỉ tiêu cụ thể:

- 100% các xã, phường, thị trấn duy trì tỉ lệ thanh niên, thiếu niên trong độ tuổi từ 15 đến 18 tuổi tốt nghiệp trung học cơ sở hàng năm đạt ít nhất 90%; đối với các xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn đạt ít nhất 80%.

- Hằng năm, huy động 100% học sinh hoàn thành chương trình tiểu học vào học lớp 6 trung học cơ sở. Đối với xã có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn và đặc biệt khó khăn, huy động 95% trở lên.

- Phân đầu có trên 70% đơn vị xã, phường, thị trấn trở lên đạt chuẩn PCGD trung học cơ sở mức độ 3.

- Tỉ lệ thanh niên, thiếu niên trong độ tuổi từ 15 đến 18 đang học chương trình giáo dục phổ thông hoặc giáo dục thường xuyên cấp trung học phổ thông hoặc giáo dục nghề nghiệp hàng năm đạt ít nhất 80%; đối với các xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn đạt ít nhất 70%.

- Đối với giáo viên: Đảm bảo tỷ lệ giáo viên/lớp theo quy định; trên 89% giáo viên đạt chuẩn và trên chuẩn trình độ đào tạo theo quy định của Luật Giáo dục năm 2019.

### *2.1.4. Xóa mù chữ*

Duy trì 7/7 huyện, thành phố đạt chuẩn XMC mức độ 2, với các chỉ tiêu cụ thể: 100% xã, phường, thị trấn duy trì vững chắc chuẩn XMC mức độ 2; trên 90% số người trong độ tuổi từ 15 đến 60 đạt chuẩn biết chữ mức độ 2; đối với các xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn tối thiểu đạt 95% số người trong độ tuổi từ 15 đến 35 đạt chuẩn biết chữ mức độ 2.

## **2.2. Định hướng đến năm 2030**

Duy trì và nâng cao chất lượng PCGD, XMC; từng bước phân đầu PCGD cho trẻ em dưới 5 tuổi; phân đầu PCGD tiểu học mức độ 3, PCGD trung học cơ sở mức độ 3, XMC mức độ 2; 100% giáo viên mầm non, tiểu học, trung học cơ

sở đạt chuẩn và trên chuẩn trình độ đào tạo theo quy định của Luật Giáo dục năm 2019.

### **III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP**

#### **1. Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền các cấp đối với công tác PCGD, XMC.**

Tăng cường sự lãnh, chỉ đạo của các cấp ủy đảng, chính quyền địa phương về công tác PCGD, XMC; phối hợp với Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội để đảm bảo duy trì vững chắc và từng bước nâng cao chất lượng PCGD các cấp học; coi đây là nhiệm vụ chính trị quan trọng của cả hệ thống chính trị và của toàn xã hội, là yếu tố cơ bản để phát triển kinh tế - xã hội bền vững.

#### **2. Tăng cường công tác chỉ đạo, tuyên truyền về PCGD và XMC**

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức, trách nhiệm cho các cấp, các ngành, gia đình và cộng đồng về chủ trương, mục đích, ý nghĩa của PCGD, XMC để nâng cao chất lượng giáo dục và phát triển nguồn nhân lực; nâng cao trách nhiệm quản lý, điều hành công tác phổ cập từ tỉnh đến cơ sở, đưa chỉ tiêu PCGD vào chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế xã hội địa phương hằng năm để chỉ đạo thực hiện.

- Tăng cường phối hợp giữa các sở, ban, ngành, đoàn thể, các lực lượng xã hội và ngành giáo dục để thực hiện có hiệu quả cao kế hoạch công tác PCGD, XMC.

- Tăng cường công tác quản lý, hướng dẫn, kiểm tra và giám sát việc thực hiện công tác PCGD, XMC ở các cấp nhằm nâng cao chất lượng PCGD; ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác điều tra, cập nhật và quản lý PCGD, XMC.

- Kiện toàn Ban Chỉ đạo PCGD cấp tỉnh, cấp huyện và cấp xã nhằm nâng cao vai trò và hiệu quả hoạt động của Ban Chỉ đạo PCGD các cấp.

- Chú trọng việc xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch PCGD và XMC ở cấp huyện, cấp xã nhằm đảm bảo hoàn thành các mục tiêu của Kế hoạch; ban hành các văn bản chỉ đạo về công tác phổ cập trên địa bàn, giao trách nhiệm cụ thể cho các tổ chức, đoàn thể trong thực hiện công tác PCGD và XMC.

#### **3. Tăng cường huy động học sinh, trẻ em 5 tuổi đến lớp**

- Xây dựng kế hoạch và đưa ra các giải pháp để nâng cao tỷ lệ huy động trẻ, học sinh ra lớp đảm bảo hiệu quả và phù hợp với điều kiện thực tế tại mỗi địa phương, đơn vị.

- Thường xuyên tổ chức rà soát, cập nhật học sinh, trẻ trong độ tuổi phổ cập tại các xã, đặc biệt đối với các đơn vị đạt chuẩn phổ cập nhưng chưa vững chắc, xây dựng kế hoạch để từng bước củng cố vững chắc kết quả phổ cập.

- Tiếp tục tổ chức các lớp XMC, sau XMC để chống tái mù chữ tại các trung tâm học tập cộng đồng; rà soát, sắp xếp các lớp theo từng độ tuổi, thực hiện

chương trình phù hợp để đảm bảo tỷ lệ học sinh hết tuổi 11 được công nhận hoàn thành chương trình tiểu học.

- Thực hiện đầy đủ, kịp thời các chế độ, chính sách của nhà nước, đối với học sinh; chú trọng phát triển các loại hình trường, nhóm trẻ, lớp mẫu giáo độc lập tự thực ở những nơi có điều kiện thành lập nhằm tăng tỷ lệ huy động trẻ ở các độ tuổi và đảm bảo tỷ lệ huy động trẻ nhà trẻ theo mục tiêu Nghị quyết số 73-NQ/TU ngày 10/12/2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Tuyên Quang (Khóa XVI) về huy động trẻ đi nhà trẻ trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang.

- Có các giải pháp đảm bảo huy động 100% học sinh 5 tuổi hoàn thành chương trình mầm non vào lớp 1 và 100% học sinh hoàn thành chương trình tiểu học hàng năm vào học lớp 6.

- Tiếp tục rà soát, sắp xếp lại hệ thống các trường, lớp đảm bảo phù hợp để đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học (phòng học bộ môn, đồ chơi, đồ dùng dạy học, ...) tại các trường để tạo điều kiện thuận lợi cho học sinh, trẻ ra lớp nhằm nâng cao tỷ lệ chuyên cần và tỷ lệ trẻ, học sinh đi học. Trang cấp vở viết, sách giáo khoa cho học sinh ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn.

#### **4. Nâng cao chất lượng PCGD, XMC**

- Nâng cao chất lượng, hiệu quả giảng dạy của giáo viên; tổ chức đa dạng và hiệu quả các hoạt động giáo dục trong và ngoài nhà trường để từng bước nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện. Tăng cường phụ đạo học sinh chưa đạt chuẩn kiến thức, kỹ năng; chú trọng nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện cho học sinh.

- Đẩy mạnh công tác thanh tra, kiểm tra công tác quản lý, việc thực hiện quy chế chuyên môn của giáo viên, kiểm tra việc thực hiện các quy định về kiểm tra, đánh giá, xếp loại học lực, hạnh kiểm của học sinh; thực hiện nghiêm túc quy định về đánh giá, xếp loại giáo viên theo chuẩn nghề nghiệp và đánh giá, xếp loại hiệu trưởng theo chuẩn hiệu trưởng; thực hiện nghiêm túc việc kiểm tra, đánh giá học sinh bảo đảm sát đối tượng, đúng thực chất.

- Tăng cường chỉ đạo đổi mới nội dung chương trình, phương pháp giáo dục mầm non, nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ theo quan điểm giáo dục toàn diện, tích hợp, lấy trẻ làm trung tâm. Thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018 phù hợp với các đối tượng học sinh theo đặc trưng các vùng miền; dựa trên chuẩn của chương trình giáo dục mầm non, phổ thông, xây dựng các chương trình môn học hay các chủ đề tự chọn phù hợp với nhu cầu và điều kiện tổ chức giáo dục của địa phương; chú trọng giáo dục hình thành và phát triển kỹ năng sống phù hợp với độ tuổi của trẻ, học sinh và yêu cầu của xã hội hiện đại, truyền thống văn hóa tốt đẹp của dân tộc; từng bước triển khai hiệu quả Giáo dục STEM, STEAM trong các cơ sở giáo dục mầm non và phổ thông.

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin quản lý PCGD, tổ chức tập huấn, bồi dưỡng cho cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên sử dụng tốt các phần

mềm hỗ trợ quản lý giáo dục, phần mềm quản lý PCGD, XMC; thường xuyên cập nhật dữ liệu, khai thác có hiệu quả phần mềm quản lý PCGD, XMC do Bộ Giáo dục và Đào tạo trang cấp.

- Tham mưu UBND, HĐND tỉnh các đề án, kế hoạch, cơ chế, chính sách phù hợp để từng bước nâng cao chất lượng giáo dục đại trà và giáo dục mũi nhọn.

### **5. Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị dạy học**

- Thực hiện sắp xếp lại trường, điểm trường, lớp học để nâng cao hiệu quả đầu tư cơ sở vật chất và chất lượng công tác quản lý, giáo dục học sinh.

- Tăng cường đầu tư xây dựng cơ sở vật chất trường, lớp học để thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018, ưu tiên các trường vùng đặc biệt khó khăn, vùng dân tộc thiểu số để thu hút trẻ, học sinh đến trường; từng bước xóa phòng học tạm, đảm bảo đáp ứng đủ phòng học an toàn, công trình vệ sinh, nguồn nước sạch, bếp ăn cho các trường mầm non, phổ thông theo hướng kiên cố hóa và theo các tiêu chí trường đạt chuẩn quốc gia.

### **6. Tăng cường công tác kiểm tra, đánh giá PCGD và XMC**

- Tăng cường công tác kiểm tra, đánh giá chất lượng, hiệu quả việc triển khai, thực hiện nhiệm vụ PCGD, XMC lồng ghép thông qua các kỳ thanh tra, kiểm tra chuyên môn, thường xuyên ở các đơn vị nhằm củng cố, nâng cao chất lượng giáo dục.

- Thường xuyên tiến hành kiểm tra hệ thống văn bản chỉ đạo, hồ sơ phổ cập; đánh giá công tác chỉ đạo và tổ chức thực hiện của Ban chỉ đạo phổ cập, XMC.

- Hằng năm thành lập các đoàn kiểm tra và công nhận PCGD, XMC từ tỉnh đến cơ sở theo đúng quy định.

### **7. Đẩy mạnh công tác xã hội hóa để thực hiện nhiệm vụ PCGD, XMC**

- Chủ động lồng ghép các Chương trình, Đề án, Dự án và huy động nguồn lực của xã hội để thực hiện nhiệm vụ PCGD, XMC.

- Khuyến khích các cá nhân, doanh nghiệp, tổ chức xã hội đầu tư phát triển trường, lớp học và trung tâm học tập cộng đồng.

- Xây dựng kế hoạch và có giải pháp thích hợp huy động sự đóng góp của nhân dân cùng với việc hỗ trợ của ngân sách Nhà nước để xây dựng trường, lớp.

- Cải cách thủ tục hành chính, đơn giản hóa thủ tục trong quá trình thành lập, hoạt động của các cơ sở giáo dục ngoài công lập. Đối xử bình đẳng và tạo môi trường cạnh tranh công bằng, minh bạch, không phân biệt cơ sở giáo dục công lập và ngoài công lập.

### **8. Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên các cấp**

Hằng năm, xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng nâng chuẩn trình độ đào tạo của giáo viên theo Nghị định số 71/2020/NĐ-CP ngày 30/6/2020 của Chính phủ.

Rà soát, sắp xếp và bổ sung đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục đủ về số lượng, chuẩn về trình độ, hợp lý về cơ cấu; thực hiện bố trí, sắp xếp giáo viên theo Nghị quyết 102/NQ-CP ngày 03/7/2020 của Chính phủ và hướng dẫn của Bộ Nội vụ; đề xuất với Bộ Nội vụ, Chính phủ xem xét bổ sung biên chế còn thiếu đối với sự nghiệp giáo dục của tỉnh.

Đổi mới quy trình tuyển chọn, bổ nhiệm Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng các trường mầm non, phổ thông công lập bằng hình thức thi tuyển để lựa chọn, bổ nhiệm đúng những người có phẩm chất đạo đức tốt, có năng lực quản lý và chuyên môn nghiệp vụ vững vàng.

#### **IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

##### **1. Sở Giáo dục và Đào tạo**

Là cơ quan Thường trực có trách nhiệm tham mưu với Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo, quản lý và tổ chức thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp đảm bảo thực hiện hiệu quả nội dung kế hoạch này.

Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, hằng năm tham mưu với Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng kế hoạch PCGD, XMC trên địa bàn tỉnh.

Tham mưu với UBND tỉnh kiện toàn Ban Chỉ đạo PCGD, XMC cấp tỉnh; thường xuyên theo dõi, kiểm tra, đánh giá việc thực hiện và kịp thời điều chỉnh các nhiệm vụ, giải pháp cụ thể, phù hợp với yêu cầu thực tế, bảo đảm thực hiện có hiệu quả công tác PCGD, XMC.

Phối hợp với các cơ quan, đơn vị làm tốt công tác tuyên truyền, vận động cán bộ, công chức, viên chức, đảng viên, đoàn viên, hội viên và các tầng lớp nhân dân tham gia thực hiện công tác PCGD, XMC trên địa bàn bảo đảm thiết thực, hiệu quả cao.

Định kỳ kiểm tra, đánh giá tổng hợp kết quả thực hiện, báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ Giáo dục và Đào tạo theo quy định.

##### **2. Sở Kế hoạch và Đầu tư**

Chủ trì, phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, các ngành liên quan tham mưu với Ủy ban nhân dân tỉnh hằng năm lồng ghép, huy động các nguồn vốn để đầu tư cơ sở vật chất và mua sắm đồ dùng, đồ chơi, thiết bị dạy học nhằm mục tiêu duy trì và nâng cao kết quả PCGD, XMC.

##### **3. Sở Tài chính**

Chủ trì, phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo và các cơ quan có liên quan tham mưu với ủy ban nhân dân tỉnh đảm bảo tiền lương, phụ cấp và chính sách ưu đãi (nếu có) đối với nhà giáo theo quy định của pháp luật; hỗ trợ mua sắm thiết bị dạy học phù hợp với khả năng cân đối ngân sách của địa phương. Căn cứ

vào số bổ sung có mục tiêu của ngân sách trung ương thực hiện Nghị định 71/2020/NĐ-CP ngày 30/6/2020 của Chính phủ quy định lộ trình thực hiện nâng trình độ chuẩn được đào tạo của giáo viên mầm non, tiểu học, trung học cơ sở, tham mưu UBND tỉnh phân bổ kinh phí theo quy định.

#### **4. Sở Nội vụ**

Tham mưu với Ủy ban nhân dân tỉnh giao số lượng người làm việc trong các trường mầm non, phổ thông nhằm đáp ứng yêu cầu tốt nhất cho việc nâng cao chất lượng giáo dục học sinh và duy trì kết quả PCGD.

Chủ trì, phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố giao chỉ tiêu biên chế, tuyển dụng đủ cán bộ, giáo viên ở các cơ sở giáo dục, cơ sở đào tạo, chú trọng củng cố, tăng cường bộ máy quản lý giáo dục ở các cấp.

#### **5. Sở Tài nguyên và Môi trường**

Phối hợp với Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố thực hiện quy hoạch quỹ đất cho các cơ sở giáo dục, cơ sở đào tạo ở các huyện, thành phố đáp ứng yêu cầu phát triển sự nghiệp giáo dục và đào tạo, công tác PCGD, XMC và xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia. Hướng dẫn các trường lập hồ sơ cấp giấy chứng nhận, thẩm định và cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho các trường theo đúng quy định.

#### **6. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội**

Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo tăng cường công tác truyền thông, vận động xã hội thực hiện công tác phổ cập, XMC; thực hiện bảo vệ và chăm sóc trẻ em, các chính sách xã hội khác có liên quan trên địa bàn tỉnh.

#### **7. Sở Thông tin và Truyền thông**

Chỉ đạo các cơ quan thông tấn, báo chí trên địa bàn tỉnh tăng cường công tác tuyên truyền và xây dựng các chuyên trang, chuyên mục tuyên truyền về PCGD mầm non cho trẻ 5 tuổi, củng cố kết quả PCGD tiểu học, PCGD trung học cơ sở, XMC cho người lớn.

#### **8. Trường Đại học Tân Trào**

Thực hiện đào tạo nâng trình độ chuẩn được đào tạo của giáo viên theo Nghị định số 71/2020/NĐ-CP ngày 30/6/2020 của Chính phủ và kế hoạch hằng năm của UBND tỉnh đảm bảo chất lượng và số lượng theo quy định.

#### **9. Ủy ban nhân dân huyện, thành phố**

Xây dựng chương trình, kế hoạch cụ thể cho cả giai đoạn và từng năm để thực hiện đạt mục tiêu PCGD, XMC và phân luồng học sinh sau tốt nghiệp trung học cơ sở trên địa bàn; huy động, lồng ghép và bố trí kinh phí để thực hiện các hoạt động của công tác PCGD, XMC đảm bảo hoàn thành mục tiêu kế hoạch; hằng năm, xây dựng Kế hoạch thực hiện lộ trình nâng trình độ chuẩn được đào



tạo của giáo viên theo Nghị định số 71/2020/NĐ-CP ngày 30/6/2020 của Chính phủ theo quy định

### **10. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức thành viên**

Phối hợp với chính quyền, ngành chức năng và các tổ chức thành viên, hội viên và nhân dân tích cực tham gia thực hiện nhiệm vụ PCGD, XMC giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh, gắn với cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”.

### **11. Hội Khuyến học tỉnh**

Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo tuyên truyền huy động các đối tượng phổ cập ra lớp, vận động các nguồn kinh phí hỗ trợ các điều kiện học tập cho các đối tượng này ra học các lớp bổ túc văn hóa, học nghề, ... Chủ trì phối hợp với Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các cơ quan liên quan tổ chức thực hiện thí điểm và nhân rộng mô hình “Gia đình học tập”, “Dòng họ học tập”, “Cộng đồng học tập” và “Đơn vị học tập”.

Hàng năm, các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố căn cứ chức năng, nhiệm vụ phân công tại Kế hoạch này xây dựng kế hoạch của đơn vị cả giai đoạn và phân kỳ thực hiện nhiệm vụ trong kế hoạch hàng năm; định kỳ hàng năm có báo cáo đánh giá kết quả thực hiện gửi về Sở Giáo dục và Đào tạo để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc cần phải điều chỉnh, bổ sung, các sở, ban, ngành, ủy ban nhân dân cấp huyện chủ động gửi văn bản đề xuất với Sở Giáo dục và Đào tạo để tổng hợp, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.

#### **Nơi nhận:**

- Thường trực Tỉnh ủy (báo cáo);
- Chủ tịch UBND tỉnh (báo cáo);
- UBMTTQ và các tổ chức CT-XH ( phối hợp);
- Các sở, ban, ngành của tỉnh;
- Báo TQ, Đài PTTH tỉnh;
- Hội Khuyến học tỉnh;
- Thành viên BCD PCGD tỉnh;
- UBND huyện, thành phố;
- Trường Đại học Tân Trào;
- CVP, PCVP UBND tỉnh;
- Phòng: KGVX, NC, TH;
- Lưu: VT, KGVX (Tuyên).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Hoàng Việt Phương**